

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07-10-2021
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nhị
2. Ông Bùi Mạnh Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Thư ký tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thoa – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/6/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1975. Địa chỉ thường trú: 109 đường số 30, phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ thường trú: 109 đường số 30, phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: ấp 3, xã P, huyện T, tỉnh Long An.

(Bà Q xin vắng mặt, ông T vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Q trình bày: Do mai mối sau đó tự tìm hiểu nên bà Q và ông T tiến đến hôn nhân có tổ chức đám cưới năm 1991 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2012 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt, hành hung, đánh đập bà Q rất nhiều lần và có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Bà Q và ông T đã ly hôn với nhau vào năm 2017.

Sau đó ông T đến chùa tu nên tính tình có thay đổi nên bà Q quyết định quay trở lại chung sống với ông T và có đăng ký kết hôn lại tại Ủy ban nhân dân phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 06/12/2018. Sau khi kết hôn thì ông T chỉ đổi tính được vài tháng rồi tiếp tục nhậu nhẹt, chửi bới, đánh đập bà Q đến mức phải nhập viện và đập phá đồ đạc trong nhà, bà Q đã nhiều lần khuyên can nhưng ông T vẫn không thay đổi, từ đó sung đột mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Bà Q đã sống ly thân với ông T từ tháng 03/2021 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không được đạt được nên bà Q kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà Q và ông T có 02 con chung tên Nguyễn Văn Tùng, sinh ngày 08/9/1992 và Nguyễn Văn Kiên, sinh năm 19/4/1995 các con đã trưởng thành không có nhược điểm về thể chất và tinh thần.

Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn Ông Nguyễn Văn T không có mặt và không có lời trình bày:

Vụ án được Tòa án tiến hành hòa giải để đoàn tụ nhưng ông T vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa đưa vụ án ra xét xử

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An phát biểu: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Q và ông T trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Q. Về con chung, hai con chung đã trưởng thành không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không xem xét giải quyết. Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ hôn nhân giữa Bà Nguyễn Thị Q và Ông Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nay bà Q yêu cầu ly hôn, ông T đang cư trú tại ấp 3, xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, nên Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Q, ông T theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Q, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Trong thời gian vợ chồng chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông T nóng tính chửi bới và đánh đập bà Q. Bà Q và ông T đã từng ly hôn sau đó kết hôn lại. Tuy nhiên sau khi kết hôn lần thứ 2 ông T vẫn không thay đổi tính tình, thường xuyên đánh bà Q đến mức phải nhập viện điều trị. Từ tháng 3 năm 2021 bà Q và ông T đã sống ly thân. Tòa án tiến hành hòa giải cho bà Q và ông T trở về đoàn tụ đồng thời cho thêm thời gian để khắc phục tình trạng hôn nhân của mình, song ông T không hợp tác cho thấy ông T đã bỏ mặc quan hệ hôn nhân của mình. Hiện tại bà Q vẫn cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, bà Q và ông T không còn sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Q là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Đã trưởng thành và khỏe mạnh

Tài sản chung, nợ chung: Bà Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39 và 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Q đối với Ông Nguyễn Văn T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q được ly hôn với Ông Nguyễn Văn T.

Án phí: Bà Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007783 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa sang án phí. Bà Nguyễn Thị Q không phải nộp thêm án phí.

Án xử sơ thẩm các đương sự không đồng ý thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- UBND phường 10, Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hương